

Số: 18323 /BTC-CST

V/v giải đáp chính sách thuế
TNCN đối với cá nhân chuyển
nhượng cổ phần trong công ty cổ
phần

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2013

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Bắc Ninh

Bộ Tài chính nhận được công văn số 5625/CT-KT2 ngày 05/12/2013 của Cục thuế tỉnh Bắc Ninh hỏi về việc xác định nghĩa vụ thuế thu nhập cá nhân (TNCN) khi các cổ đông cá nhân chuyển nhượng phần vốn góp là cổ phần tại Công ty cổ phần Rexam-Hanacans. Sau khi nghiên cứu, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

Điều 16, Khoản 2 Điều 17 Nghị định số 65/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thuế Thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế Thu nhập cá nhân quy định: *"Thu nhập tính thuế từ chuyển nhượng chứng khoán được xác định bằng giá bán chứng khoán trừ (-) giá mua và các chi phí liên quan đến việc chuyển nhượng"*; *"Thuế suất đối với thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán là 20% trên thu nhập tính thuế cả năm áp dụng đối với trường hợp đối tượng nộp thuế có chứng từ, xác định được thu nhập tính thuế quy định tại Điều 16 Nghị định này. Đối với các trường hợp khác ngoài trường hợp trên, áp dụng thuế suất 0,1% trên giá chuyển nhượng chứng khoán từng lần"*.

Điểm b khoản 4 Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính (Thông tư hướng dẫn thực hiện Luật thuế TNCN, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế TNCN và Nghị định Nghị định số 65/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013) hướng dẫn: *"Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán, bao gồm: thu nhập từ chuyển nhượng cổ phiếu, quyền mua cổ phiếu, trái phiếu, tín phiếu, chứng chỉ quỹ và các loại chứng khoán khác theo quy định của Luật Chứng khoán; thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần của các cá nhân trong công ty cổ phần theo quy định của Luật Doanh nghiệp"*.

Điểm b Khoản 2 Điều 11 Thông tư số 111/2013/TT-BTC quy định: *"b) Thuế suất và cách tính thuế:*

b.1) Đối với trường hợp áp dụng thuế suất 20%

b.1.1) Nguyên tắc áp dụng

Cá nhân chuyển nhượng chứng khoán áp dụng nộp thuế theo thuế suất 20% là cá nhân đã đăng ký thuế, có mã số thuế tại thời điểm làm thủ tục quyết toán thuế và xác định được thu nhập tính thuế của từng loại chứng khoán theo hướng dẫn tại điểm a, khoản 2, Điều 11 Thông tư này.

Riêng giá mua của chứng khoán được xác định bằng tổng giá mua bình quân của từng loại chứng khoán bán ra trong kỳ như sau:

$$\text{Giá mua bình quân của từng loại chứng khoán bán ra} = \frac{\text{Giá vốn đầu kỳ} + \text{Giá vốn phát sinh trong kỳ}}{\text{Số lượng chứng khoán tồn đầu kỳ} + \text{Số lượng chứng khoán phát sinh trong kỳ}} \times \text{Số lượng chứng khoán bán ra}$$

b.1.2) Cách tính thuế

$$\text{Thuế thu nhập cá nhân phải nộp} = \text{Thu nhập tính thuế} \times \text{Thuế suất 20\%}$$

Khi quyết toán thuế, cá nhân áp dụng thuế suất 20% được trừ số thuế đã tạm nộp theo thuế suất 0,1% trong năm tính thuế.

b.2) Đối với trường hợp áp dụng thuế suất 0,1%

Cá nhân chuyển nhượng chứng khoán phải tạm nộp thuế theo thuế suất 0,1% trên giá chuyển nhượng chứng khoán từng lần kể cả trường hợp áp dụng thuế suất 20%.

Cách tính thuế:

$$\text{Thuế thu nhập cá nhân phải nộp} = \text{Giá chuyển nhượng chứng khoán từng lần} \times \text{Thuế suất 0,1\%}$$

Căn cứ các quy định nêu trên thì cá nhân chuyển nhượng cổ phần trong công ty cổ phần được xác định là chuyển nhượng chứng khoán. Cá nhân chuyển nhượng chứng khoán phải tạm nộp thuế theo thuế suất 0,1% trên giá chuyển nhượng chứng khoán từng lần. Cá nhân chuyển nhượng chứng khoán áp dụng nộp thuế theo thuế suất 20% phải đáp ứng điều kiện đã đăng ký thuế, có mã số thuế tại thời điểm làm thủ tục quyết toán thuế và xác định được thu nhập tính thuế của từng loại chứng khoán theo hướng dẫn nêu trên. Khi quyết toán thuế; cá nhân áp dụng thuế suất 20% được trừ số thuế đã tạm nộp theo thuế suất 0,1% trong năm tính thuế. Các trường hợp khác cá nhân đã nộp thuế 0,1% mà không có yêu cầu xác định lại thuế 20% trên thực lãi thì không phải quyết toán và được xác định là hoàn thành nghĩa vụ thuế.

Bộ Tài chính trả lời đề Cục thuế tỉnh Bắc Ninh được biết và thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- TCT, UBCKNN, Vụ PC;
- Lưu: VT, CST(3). (M)

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH THUẾ
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Nguyễn Văn Phụng